TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 10/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Ông Lâm Văn Vô

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Dần – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giàu - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/HSST ngày 29/10/2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Trường T, sinh ngày 13 tháng 02 năm 1997 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: Bến Vân Đồn, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trường Tồn và bà: Nguyễn Thị Bích N; Chưa có vợ con; Tiền án: không, tiền sự: Ngày 05/3/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 (hai mươi mốt) tháng.

Nhân thân: Ngày 12/9/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; Ngày 16/12/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2021 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bến Vân Đồn, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 18/4/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Trường T đi bộ từ nhà ở Quận 4 đến hẻm 148 Tôn Đản, Quận 4 để gặp một người phụ nữ tên Hằng (không rõ lai lịch) để mua 02 gói ma túy giá 1 triệu đồng. Sau khi mua ma túy, T đi về nhà và đợi đến tối thì đem ra sử dụng với người bạn ngoài xã hội tên Tiến (không rõ lai lịch) tại một quán Karaoke ở Quận 4. Chiều ngày 20/4/2021, khi T đang ở nhà thì Tiến gọi điện thoại rủ T qua khu vực Quận 5 để sử dụng ma túy và T đồng ý. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T mang theo 02 gói nylon chứa ma túy cất trong túi quần Jean phía sau, bên trái của T rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 59L2-924.45 đến khách sạn Botina số 572 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5. Khi T chạy xe xuống tầng hầm thì bị đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an Quận 5 phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện bên trong túi quần Jean phía sau bên trái của T có 02 gói nylon có chứa tinh thể không màu, T khai là ma túy nên đã đưa T cùng tang vật về Công an Phường 2, Quận 5 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Trường T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên Hằng không rõ lai lịch đã bán ma túy cho Trần Trường T để sử dụng và đối tượng tên Tiến không rõ lai lịch đã rủ T sử dụng ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đang tiếp tục truy bắt, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng: 02 (hai) gói nylong bên trong chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trường T và hình dấu Công an Phường 2, Quận 5; 01 (một) điện thoại hiệu Nokia; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại hiệu Huawei màu xanh và số tiền 600.000đ

Tại bản Kết luận giám định số 2646/KLGĐ-H ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trường T và hình dấu Công an Phường 2, Quận 5 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9503g (chín phẩy chín năm không ba gam), loại Methamphetamine".

Bản cáo trạng số: 97/CTr-VKS ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Trường T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Trường T đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 9,9503g (chín phẩy chín năm không ba gam), loại Methamphetamine" nhằm mục đích sử dụng và bị bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Trường T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được

sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Trường T với mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù; Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Trường T không có ý kiến tự bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Trần Trường T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Trần Trường T đã có hành vi cất giữ trái phép 9,9503g (chín phẩy chín năm không ba gam), loại Methamphetamine" nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo là đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần về tội "Cướp giật tài sản" nhưng sau khi chấp hành xong bản án vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải buộc bị cáo chấp

hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" không hưởng lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người người phụ nữ tên Hằng không rõ lai lịch đã bán ma túy cho Trần Trường T để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đang tiếp tục truy bắt, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Tiến không rõ lai lịch đã rủ T sử dụng ma túy, Công an Quận 5 đang tiếp tục truy bắt, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Trường T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Về xử lý vật chứng:

Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trường T và hình dấu Công an Phường 2, Quận 5 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9503g (chín phẩy chín năm không ba gam), loại Methamphetamine". Sau giám định còn lại được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 2646/2021/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và Điều tra viên Ngô Hồng Quân. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại hiệu Nokia MODEL 1202, Số IMEI: 351976048221358; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh, số IMEI: 356472090563538; 01 (một) điện thoại hiệu Huawei màu xanh Số IMEI: 867743040392034 và số tiền 600.000đ là tài sản cá nhân của Trần Trường T, không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Trường T 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trường T và hình dấu Công an Phường

2, Quận 5 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9503g (chín phẩy chín năm không ba gam), loại Methamphetamine". Sau giám định còn lại được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 2646/2021/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và Điều tra viên Ngô Hồng Quân.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại hiệu Nokia model 1202, Số IMEI: 351976048221358; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh, số IMEI: 356472090563538; 01 (một) điện thoại hiệu Huawei màu xanh Số IMEI: 867743040392034 và số tiền 600.000đ;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Quận 5 tại Kho bạc Nhà nước Quận 5, do Ngô Hồng Quân nộp vào ngày 26/10/2021).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quang Dũng